



SỐNG KHỎE HƠN, LÂU HƠN,
HẠNH PHÚC HƠN

aia.com.vn | 028 3812 2777

Tài liệu này chỉ mang tính tham khảo và không phải là hợp đồng bảo hiểm. Chi tiết về quyền lợi bảo hiểm được quy định trong Quy tắc và Điều khoản của các sản phẩm bảo hiểm của Gói giải pháp bảo hiểm AIA - Trọn Tâm An 2.0



GÓI GIẢI PHÁP BẢO HIỂM

AIA - TRỌN TÂM AN 2.0



GÓI GIẢI PHÁP BẢO HIỂM AIA - TRỌN TÂM AN 2.0

Gói giải pháp bảo hiểm AIA – Trọn Tâm An 2.0 được thiết kế để dành cho doanh nghiệp mong muốn chăm sóc tốt hơn cho sức khỏe của đội ngũ nhân viên. Giải pháp mang đến sự kết hợp hài hòa giữa bảo vệ tài chính và chăm sóc sức khỏe, giúp nhân viên an tâm làm việc mỗi ngày và đồng thời tạo dựng môi trường làm việc gắn kết và bền vững.

Gói giải pháp AIA - Trọn Tâm An 2.0 bao gồm:
Bảo hiểm AIA - Khỏe An Nhiên
và Bảo hiểm sức khỏe Trọn Đời.

AN TÂM ĐIỀU TRỊ⁽¹⁾

Chi trả lên đến
1,2 tỷ đồng

Bao gồm chi trả cho các bệnh thường gặp và điều trị trong ngày

x2 hạn mức

khi điều trị tại bệnh viện công⁽²⁾
Không giới hạn phụ cho mỗi đợt điều trị

Chi trả lên đến
5,5 triệu đồng/ ngày
cho phòng và giường bệnh

Hỗ trợ đến
600 nghìn đồng/ ngày
cho chi phí nằm viện⁽³⁾

Quyền lợi nổi bật

ĐỒNG HÀNH SỐNG KHỎE

Hưởng dịch vụ
Song Hành Y Tế

đồng hành tư vấn và quản trị bệnh án cá nhân

CHU TOÀN TƯƠNG LAI

Chi trả
100% Số tiền bảo hiểm

sản phẩm AIA - Khỏe An Nhiên
khi tử vong⁽⁴⁾

- (1) Tham khảo quy tắc và điều khoản sản phẩm Bảo hiểm sức khỏe Trọn Đời
- (2) Điều kiện và điều khoản áp dụng
- (3) Khi sử dụng Bảo hiểm y tế
- (4) Tham khảo quy tắc và điều khoản sản phẩm Bảo hiểm AIA – Khỏe An Nhiên

QUYỀN LỢI SẢN PHẨM

AN TÂM ĐIỀU TRỊ

	NÂNG CAO	TOÀN DIỆN	HOÀN HẢO
STBH/ năm hợp đồng	350.000.000	700.000.000	1.200.000.000
Nhân đôi bảo vệ tại bệnh viện công Áp dụng khi đã chi trả hết STBH của chương trình bảo hiểm trong năm (không áp dụng cho Quyền lợi thai sản và Quyền lợi Điều trị giảm nhẹ)	Cộng thêm 350.000.000	Cộng thêm 700.000.000	Cộng thêm 1.200.000.000
Phạm vi địa lý	Việt Nam hoặc Toàn Cầu (trừ Hoa Kỳ)		
Đối với NĐBH từ 30 ngày tuổi đến 4 tuổi	AIA Việt Nam chi trả 80% chi phí y tế khi NĐBH điều trị tại các Cơ sở y tế tư nhân tại Việt Nam.		
Đối với NĐBH từ 75 tuổi trở lên	AIA Việt Nam chi trả 80% Chi phí y tế. Trong trường hợp số tiền Khách hàng đồng chi trả trong Năm hợp đồng vượt qua mức quy định bên dưới, Công ty sẽ chi trả 100% Chi phí y tế đối với các điều trị từ thời điểm đó đến Ngày kỷ niệm hợp đồng.		
	30.000.000	60.000.000	80.000.000

> QUYỀN LỢI ĐIỀU TRỊ NỘI TRÚ

Phòng, giường bệnh (tối đa 100 ngày/ năm)	Mỗi ngày	2.000.000	3.000.000	5.500.000
Phòng Chăm sóc đặc biệt (ICU) (tối đa 30 ngày/ năm)	Mỗi ngày		Theo chi phí y tế	
Giường dành cho người thân (tối đa 30 ngày/năm). Chỉ áp dụng cho 1 người thân lưu lại cùng NĐBH dưới 18 tuổi hoặc NĐBH từ 60 tuổi trở lên	Mỗi ngày	250.000	500.000	1.000.000
Hỗ trợ chi phí nằm viện khi sử dụng bảo hiểm y tế (tối đa 30 ngày/năm).	Mỗi ngày	250.000	400.000	600.000
Phẫu thuật	Mỗi đợt điều trị		Theo chi phí y tế	
Điều trị trước nhập viện (tối đa 30 ngày trước khi nhập viện; 02 lần khám/Đợt điều trị)	Mỗi đợt điều trị		Theo chi phí y tế	
Điều trị sau xuất viện (tối đa 60 ngày sau khi xuất viện)				
Chi phí y tế nội trú khác	Mỗi đợt điều trị		Theo chi phí y tế	
Chăm sóc y tế tại nhà (tối đa 30 ngày/ năm)	Mỗi ngày	250.000	500.000	1.000.000

NĐBH: Người được bảo hiểm | STBH: Số tiền bảo hiểm | BHSK: Bảo hiểm sức khỏe

Đơn vị tính: VNĐ

Ghép tạng (tim, phổi, gan, tụy, thận, tủy xương)	Cho người được ghép tạng (NĐBH)	Mỗi lần ghép tạng	Theo chi phí y tế	
	Cho người hiển tạng (không phải NĐBH)		50% chi phí phẫu thuật	

> QUYỀN LỢI ĐIỀU TRỊ UNG THƯ

NÂNG CAO

TOÀN DIỆN

HOÀN HẢO

Điều trị ung thư	Mỗi lần điều trị		Theo chi phí y tế	
------------------	---------------------	--	-------------------	--

> QUYỀN LỢI ĐIỀU TRỊ TRONG NGÀY

Phẫu thuật, thủ thuật trong ngày	Mỗi Năm hợp đồng		Theo chi phí y tế	
Điều trị trong ngày cho: Viêm phế quản; Sốt xuất huyết; Cúm; Viêm phổi (tối đa 3 lần điều trị/ năm)	Mỗi lần điều trị	2.500.000	5.000.000	10.000.000
Lọc máu	Mỗi Năm hợp đồng	7.000.000	10.000.000	50.000.000

> QUYỀN LỢI ĐIỀU TRỊ GIẢM NHẸ

Điều trị giảm nhẹ	Trong suốt thời gian có hiệu lực của BHSK	Không áp dụng	25.000.000	50.000.000
-------------------	--	------------------	------------	------------

> QUYỀN LỢI CẤP CỨU

Điều trị Cấp cứu do Tai nạn hoặc Bệnh	Mỗi lần cấp cứu	6.000.000	10.000.000	Theo chi phí y tế
Vận chuyển Cấp cứu do Tai nạn hoặc Bệnh	Mỗi lần cấp cứu	3.000.000	5.000.000	Theo chi phí y tế

QUYỀN LỢI SẢN PHẨM

ĐỒNG HÀNH SỐNG KHỎE

> QUYỀN LỢI THAI SẢN

(Áp dụng trong khoảng thời gian NĐBH từ 18 tuổi đến 45 tuổi và chỉ áp dụng tại Việt Nam)

	NÂNG CAO	TOÀN DIỆN	HOÀN HẢO
STBH/ năm hợp đồng	Không áp dụng	25.000.000	40.000.000
Mức chi trả	Không áp dụng	Tỷ lệ chi trả theo chi phí y tế: <ul style="list-style-type: none"> Năm hợp đồng đầu tiên: 50%, Năm hợp đồng thứ 2: 80%, Từ Năm hợp đồng thứ 3 trở đi: 100% 	

Khám thai (tối đa 8 lần/ năm)	Mỗi lần khám	Không áp dụng	1.000.000	3.000.000
Phòng và Giường (tối đa 100 ngày/ năm)	Mỗi ngày	Không áp dụng	3.000.000	5.500.000
Phòng Chăm sóc đặc biệt (ICU) (tối đa 30 ngày/ năm)	Mỗi năm hợp đồng	Không áp dụng	Theo chi phí y tế	
Sinh thường hoặc sinh mổ theo chỉ định của Bác sĩ	Mỗi năm hợp đồng	Không áp dụng	Theo chi phí y tế	
Biến chứng thai sản	Mỗi năm hợp đồng	Không áp dụng	Theo chi phí y tế	
Chăm sóc trẻ sơ sinh (tối đa 7 ngày sau khi sinh)	Mỗi năm hợp đồng	Không áp dụng	Theo chi phí y tế	



NĐBH: Người được bảo hiểm | STBH: Số tiền bảo hiểm

Đơn vị tính: VNĐ

QUYỀN LỢI SẢN PHẨM

QUYỀN LỢI BỔ SUNG

Khách hàng có thể lựa chọn tham gia thêm Quyền lợi Điều trị ngoại trú và/hoặc Quyền lợi Chăm sóc nha khoa theo quy định của Công ty tại từng thời điểm.

> QUYỀN LỢI ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRÚ

	NÂNG CAO	TOÀN DIỆN	HOÀN HẢO
STBH/ năm hợp đồng	12.000.000	24.000.000	48.000.000
Phạm vi địa lý	Việt Nam		
Mức chi trả	AIA Việt Nam chi trả 80% chi phí y tế		
<ul style="list-style-type: none">Khám bệnhXét nghiệm và chẩn đoán hình ảnhThuốc theo toaVật lý trị liệu	Mỗi lần khám 1.200.000	2.400.000	4.800.000
Tư vấn/ Điều trị sức khỏe tâm thần	Mỗi Năm hợp đồng Không áp dụng	2.000.000	4.000.000

> QUYỀN LỢI NHA KHOA

	NÂNG CAO	TOÀN DIỆN	HOÀN HẢO
STBH/ năm hợp đồng	2.000.000	5.000.000	10.000.000
Phạm vi địa lý	Việt Nam		
<ul style="list-style-type: none">Phí khám, tư vấn, xét nghiệm và chẩn đoánChẩn đoán hình ảnh theo chỉ định (X-quang)Cạo vôi răng (tối đa 2 lần/ năm)Viêm nướu, viêm nha chu,Trám răng (amalgam, composite, gic hoặc các vật liệu tương tự khác)Nhổ răng, điều trị tủy răng,Cắt u mô cứng của răng, cắt cuống răngBọc răng (loại trừ implant, cầu răng)	Mỗi Năm hợp đồng	AIA Việt Nam chi trả 80% chi phí y tế	

STBH: Số tiền bảo hiểm | Đơn vị tính: VNĐ

DỊCH VỤ

SONG HÀNH Y TẾ

BỀN TRÍ LỰC - VỮNG ĐỒNG HÀNH

DÁNH GIÁ CHẨN ĐOÁN

- 1 Kiểm tra chẩn đoán và xác định kế hoạch điều trị



KHUYẾN NGHỊ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRỊ THÍCH HỢP

- 2 Khuyến nghị bác sĩ phù hợp cho quá trình điều trị



AN TÂM

- 3 Giải đáp mọi thắc mắc trong quá trình điều trị



HỖ TRỢ LIÊN TỤC

- 4 Cung cấp hỗ trợ không giới hạn về thời gian



Teladoc
HEALTH

Teladoc Health là công ty hàng đầu trên thế giới về lĩnh vực chăm sóc sức khỏe trực tuyến với hơn 20 năm kinh nghiệm và phục vụ hàng triệu Khách hàng Châu Á và trên toàn cầu

Tìm hiểu thêm



MẠNG LƯỚI TOÀN CẦU (6)

MANG ĐẾN BẠN DỊCH VỤ MANG TẦM QUỐC TẾ

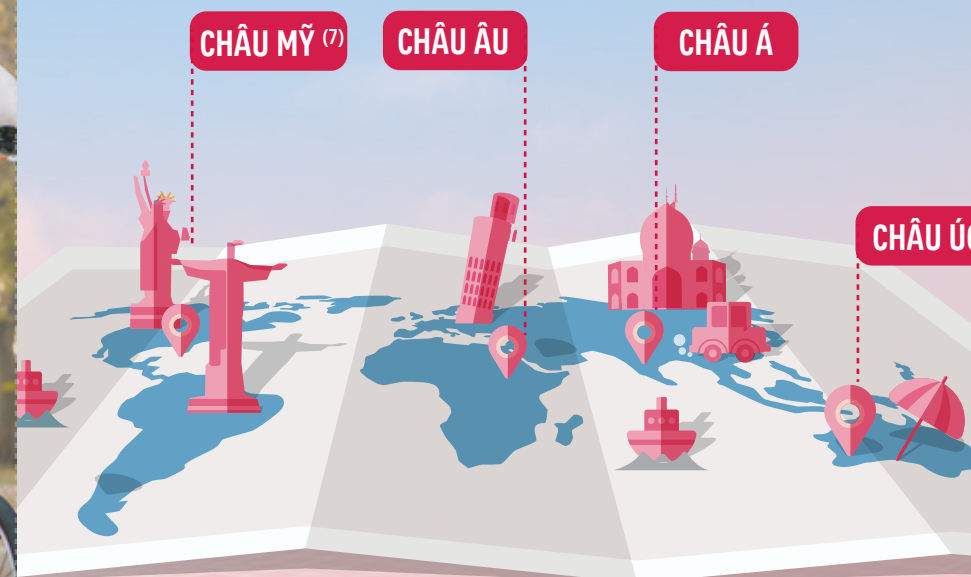
Khách hàng có thể tiếp cận với mạng lưới hơn **125** bệnh viện hàng đầu ở châu Á và hơn **10.000** cơ sở y tế trên toàn cầu.

CHÂU MỸ (7)

CHÂU ÂU

CHÂU Á

CHÂU ÚC



Tìm hiểu thêm



(6) Áp dụng cho Chương trình Toàn Diện và Chương trình Hoàn Hảo

(7) Ngoại trừ Liên Bang Hoa Kỳ



Chị A | 35 tuổi

THAM GIA GÓI GIẢI PHÁP BẢO HIỂM
AIA – TRỌN TÂM AN 2.0

Bảo hiểm AIA - Khỏe An Nhiên - STBH: 100 TRIỆU

Bảo hiểm Sức khỏe Trọn Đời - Chương trình Toàn Diện (Việt Nam)

Phí bảo hiểm năm đầu: 6.83 triệu

36 tuổi

Chị A bị viêm phế quản, cần vào bệnh viện thực hiện khí dung trong 2 ngày (về trong ngày).

Được chi trả đầy đủ
2,5 TRIỆU x 2 NGÀY

38 tuổi

Chị A bị viêm ruột thừa, phải phẫu thuật cắt ruột thừa và nằm viện trong 5 ngày.

Được chi trả đầy đủ
40 TRIỆU

42 tuổi

Chị A phát hiện u trực tràng ác tính, cần phẫu thuật để cắt bỏ, và lưu viện điều trị sau phẫu thuật 15 ngày.

Toàn bộ phí phẫu thuật và điều trị nội trú được chi trả
500 TRIỆU

Trong cùng 1 năm, chị A cần thực hiện hóa trị và xạ trị tại Bệnh Viện Ung Bướu, nằm viện điều trị trong 10 ngày

Với quyền lợi Nhân đôi bảo vệ tại bệnh viện công, chị A tiếp tục được chi trả đầy đủ
400 TRIỆU

49 tuổi

Chị A không may tử vong do bạo bệnh.

Chi trả 100% STBH của Bảo hiểm AIA – Khỏe An Nhiên
100 TRIỆU

Tổng quyền lợi nhận được
1,057 tỷ

Chị A sử dụng thêm BHYT, nhận khoản hỗ trợ 400 ngàn/ ngày cho tổng cộng 30 ngày nằm viện

12 TRIỆU

AI CÓ THỂ THAM GIA

- Tuổi tham gia của Người được bảo hiểm:
Từ 30 ngày tuổi tới 70 tuổi
- Tuổi tham gia AIA Vitality: **Từ 18 tuổi trở lên**
- Tuổi tối đa kết thúc hợp đồng: **85 tuổi**
- Thời hạn hợp đồng: **1 năm và có thể được tái tục hàng năm trước khi NĐBH đạt 85 tuổi**
- Thời hạn đóng phí: **Bằng thời hạn hợp đồng**
- Định kỳ đóng phí: **Năm**

NHỮNG TRƯỜNG HỢP LOẠI TRỪ BẢO HIỂM AIA – KHỎE AN NHIÊN

Công ty sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm tử vong trong trường hợp sự kiện bảo hiểm xảy ra do bất cứ nguyên nhân hoặc trường hợp nào sau đây:

- Hành vi tự tử của Người được bảo hiểm (NĐBH) trong vòng 24 tháng kể từ ngày có hiệu lực của hợp đồng hoặc từ ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy ngày nào đến sau. Trường hợp Bên mua bảo hiểm yêu cầu tăng Số tiền Bảo hiểm (STBH), thời hạn 24 tháng sẽ áp dụng cho phần tăng thêm của STBH kể từ ngày yêu cầu thay đổi STBH được chấp thuận;
- Hành vi gian lận bảo hiểm.

Trường hợp NĐBH tử vong thuộc điều khoản loại trừ nêu trên, Công ty sẽ chấm dứt hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm và chi trả Phí bảo hiểm đã đóng cho Năm hợp đồng hiện tại của Bảo hiểm Tử kỳ, không có lãi, sau khi trừ đi chi phí kiểm tra y tế, nếu có.

Trong trường hợp Người thụ hưởng (NTH) là người có hành vi gian lận bảo hiểm, Công ty sẽ chỉ chi trả phần quyền lợi bảo hiểm tử vong cho NTH được chỉ định nào không tham gia vào các hành vi đó và theo phần quyền lợi bảo hiểm được chỉ định hoặc theo tỷ lệ.

NHỮNG TRƯỜNG HỢP LOẠI TRỪ BẢO HIỂM SỨC KHỎE TRỌN ĐỜI

Công ty sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm cho việc khám và điều trị phát sinh từ, liên quan đến hay là hậu quả của các trường hợp sau:

- a. Bệnh có sẵn, ngoại trừ bệnh có sẵn đã được khai báo khi tham gia bảo hiểm và được chấp thuận bởi Công ty; hoặc
- b. Bệnh bẩm sinh, dị tật bẩm sinh; hoặc
- c. Điều trị thử nghiệm hoặc các loại điều trị/ xét nghiệm/ trị liệu/ thuốc mới chưa được Chính phủ, các cơ quan hữu quan và hiệp hội y tế được công nhận tại Việt Nam hoặc quốc tế công nhận và phê duyệt; hoặc
- d. Hành động cố ý gây thương tích cho bản thân trong trạng thái tinh táo hoặc mất trí hoặc các thương tích phát sinh từ hành động của NĐBH trong tình trạng bị ảnh hưởng bởi rượu, bia, chất ma túy. Việc bị ảnh hưởng bởi rượu, bia, chất ma túy được hiểu là trong trường hợp NĐBH có xét nghiệm dương tính với chất ma túy và/hoặc có xét nghiệm nồng độ cồn vượt quá trị số bình thường hoặc mức cho phép theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại thời điểm xảy ra Thương tích; hoặc
- e. Thương tích phát sinh do NĐBH có hành vi tham gia điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức trị số bình thường theo quy định của Bộ Y tế, hoặc điều khiển phương tiện giao thông đường bộ vượt quá tốc độ quy định từ 5 km/h; hoặc có hành vi vi phạm quy định pháp luật của Luật giao thông đường bộ khác bao gồm đua xe trái phép, điều khiển phương tiện tham gia giao thông đi vào đường cấm hoặc đi vào đường ngược chiều hoặc lùi xe trái quy định; hoặc
- f. Hành vi phạm tội (theo kết luận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền) của Người được bảo hiểm theo quy định tại Bộ luật hình sự; hay hành vi phạm tội xảy ra ngoài Việt Nam theo quy định pháp luật của nước liên quan; hoặc

- g. Các biện pháp và biến chứng thai sản liên quan đến kế hoạch hóa gia đình, phá thai không có nguyên nhân bệnh lý, điều trị vô sinh, điều trị thụ tinh trong ống nghiệm, mang thai hộ; hoặc
- h. Khám, điều trị liên quan đến thai sản, sinh đẻ (bao gồm Sinh thường hoặc Sinh mổ), các biến chứng thai sản không được đề cập ở mục g, trừ trường hợp được bảo hiểm theo Quyền lợi Thai sản; hoặc
- i. Điều trị hoặc phòng ngừa nhằm làm giảm các triệu chứng liên quan đến lão hóa, mãn kinh, tiền mãn kinh, điều trị các rối loạn chức năng sinh dục/tinh dục; hoặc
- j. Chăm sóc hoặc điều trị nha khoa bao gồm cả Điều trị nội trú và Điều trị ngoại trú trừ trường hợp điều trị cấp cứu nội trú nha khoa do tai nạn đối với răng không có bệnh lý trong vòng 24h sau khi xảy ra tai nạn và/hoặc các trường hợp điều trị nha khoa được bảo hiểm khi NĐBH tham gia Quyền lợi chăm sóc nha khoa; hoặc
- k. Các tật khúc xạ của mắt ví dụ như cận thị, viễn thị, loạn thị, lão thị (bao gồm cả dụng cụ trực quan, LASIK), rối loạn điều tiết, mỏi mắt điều tiết, khô mắt, đục thủy tinh thể do lão hóa, bất kỳ phẫu thuật nào để hiệu chỉnh các khuyết tật thoái hóa thính giác và thị giác, máy trợ thính; rụng tóc, tóc giả; các bộ phận giả, thiết bị y tế được sử dụng bên ngoài cơ thể; hoặc
- l. Điều trị bệnh tâm thần, rối loạn tâm thần/thần kinh, trầm cảm, rối loạn nhân cách, rối loạn nhận thức, trừ các trường hợp bệnh tâm thần được bảo hiểm khi NĐBH tham gia Quyền lợi điều trị ngoại trú của Chương trình Toàn diện hoặc Chương trình Hoàn hảo; hoặc
- m. Phẫu thuật thẩm mỹ, thủ thuật thẩm mỹ, chuyển đổi giới tính, phẫu thuật tạo hình, phẫu thuật chỉnh hình, trừ khi thương tích xảy ra do tai nạn và phẫu thuật tạo hình, phẫu thuật chỉnh hình là cần thiết để khôi phục lại chức năng của NĐBH; hoặc
- n. Khám sức khỏe định kỳ hàng năm hoặc kiểm tra sức khỏe, tiêm chủng cho mục đích phòng ngừa bệnh ngoại trừ vắc xin đại do súc vật cắn, vắc xin uốn ván trong trường hợp Tai nạn cần tiêm ngừa theo chỉ định của Bác sĩ; hoặc
- o. Thực phẩm chức năng, thuốc cho mục đích làm đẹp, mỹ phẩm, khoáng chất, dinh dưỡng bổ sung; hoặc
- p. Chấn thương phát sinh từ việc tập luyện, tham gia thể thao chuyên nghiệp, thể thao mạo hiểm, bao gồm: nhảy bungee, nhảy

dù, dù lượn, điều bay, leo núi, săn bắn, đua xe (bao gồm cả ô tô và ngựa), mô tô nước trên biển, xe đạp địa hình, lặn biển, đấm bốc, đấu vật và các hoạt động thể thao mạo hiểm khác theo danh mục được pháp luật quy định tại từng thời điểm; hoặc

- q. Điều trị liên quan đến chứng khó thở khi ngủ bao gồm ngủ ngáy và ngưng thở khi ngủ, hội chứng căng thẳng (stress) hoặc các điều trị liên quan khác; hoặc
- r. Điều trị giảm cân hoặc tăng cân, chương trình kiểm soát cân nặng hoặc phẫu thuật giảm béo; hoặc
- s. Điều trị các Thương tích phát sinh khi NĐBH phục vụ với tư cách là một người lính, cảnh sát tham gia chiến đấu hoặc trấn áp tội phạm; hoặc
- t. Điều trị các thương tích phát sinh khi NĐBH di chuyển lên, xuống hoặc đang trong quá trình tham gia các chuyến bay không có cấp phép chuyên chở hành khách hoặc không đăng ký hoạt động như một máy bay thương mại; hoặc
- u. Các phương pháp điều trị không phải tây y như y học cổ truyền trừ khi các phương pháp điều trị này là một phần cần thiết của việc Điều trị nội trú theo chỉ định của Bác sĩ tại Khoa y học cổ truyền tại Cơ sở y tế; hoặc
- v. Bất kỳ phương pháp điều trị, xét nghiệm, cận lâm sàng, chẩn đoán hình ảnh, thuốc hoặc vật tư y tế nào không liên quan đến chẩn đoán; và/hoặc chẩn đoán không liên quan đến chấn thương hoặc bệnh tật; các chi phí không phục vụ trực tiếp cho mục đích khám, điều trị Bệnh; hoặc
- w. Khủng bố, chiến tranh (cho dù có tuyên chiến hay không), các hành động gây chiến, hành động xâm lược, các hành động của nước thù địch, nội chiến, khởi nghĩa, cách mạng, nổi loạn, đảo chính quân sự hoặc tiêm quyền; hoặc
- x. Việc sử dụng thuốc hoặc sử dụng bất kỳ loại chất gây nghiện, ma túy mà không có chỉ định của Bác sĩ; hoặc
- y. HIV/AIDS, các bệnh lây truyền qua đường tình dục bao gồm Sùi mào gà, Mụn cóc sinh dục (mụn cơm hoa liễu), Lậu, Giang mai, Herpes sinh dục; Nhiễm ký sinh trùng Trichomonas, Bệnh hạ cam, Nhiễm khuẩn Chlamydia; hoặc
- z. Hành vi gian lận bảo hiểm

THỜI GIAN CHỜ BẢO HIỂM SỨC KHỎE TRỌN ĐỜI

- **90 ngày** cho nhóm Bệnh đặc biệt, Điều trị giảm nhẹ, bệnh ung thư, ghép tạng và Biến chứng thai sản;
- **270 ngày** cho các Quyền lợi thai sản khác;
- **30 ngày** cho các Bệnh khác;
- Thời gian chờ không áp dụng cho Tai nạn.

DANH SÁCH BỆNH ĐẶC BIỆT BẢO HIỂM SỨC KHỎE TRỌN ĐỜI

- U, bướu, nang, u nang, polyp; thoát vị;
- Đục thủy tinh thể; tăng nhãn áp; mộng thịt;
- Bệnh vòm khẩu cái, amidan; bệnh của xoang, xoang mũi, vách ngăn mũi, cuống mũi;
- Lao phổi, hen suyễn;
- Loét dạ dày, loét tá tràng; bệnh trĩ; rò hậu môn;
- Bệnh tuyến giáp; đái tháo đường;
- Các bệnh tim mạch (bao gồm cả tăng huyết áp);
- Sỏi mật, sỏi thận, sỏi đường tiết niệu hoặc bàng quang;
- Phì đại tuyến tiền liệt, u xơ tử cung, lạc nội mạc tử cung, u nang buồng trứng, sa tử cung, cắt tử cung;
- Thoát vị đĩa đệm; thoái hóa đốt sống, thoái hóa khớp, bệnh Gout;
- Tổn thương dây chằng, sụn chêm khớp gối;
- Giãn tĩnh mạch